

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP

Số tuần 4 tuần: 5/1 - 30/1/2026

TT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
* Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: Gà gáy, ngửi hoa, thổi nơ, thổi bóng bay. - Tay: Giơ cao - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên - Chân: Co duỗi từng chân..	- Bài thể dục sáng; Bài tập phát triển chung - Hô hấp: Gà gáy, ngửi hoa, thổi nơ, thổi bóng bay. - Tay: Giơ cao - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước. - Chân: Co duỗi từng chân..	
2	- Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động: Đi kết hợp với chạy	Đi kết hợp với chạy	- Chơi - Tập có chủ định: Đi kết hợp với chạy	
3	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung bóng qua dây	Tung bóng qua dây	- Chơi - Tập có chủ định: Tung bóng qua dây	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò theo đường ngoằn ngoèo.	Bò theo đường ngoằn ngoèo	- Chơi - Tập có chủ định: Bò theo đường ngoằn ngoèo	
5	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Bật qua vạch kẻ - chạy theo hướng thẳng	Bật qua vạch kẻ - Chạy theo hướng thẳng	- Chơi- tập có chủ định: Bật qua vạch kẻ - Chạy theo hướng thẳng.	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo".	- Xoa tay, nhào, khuấy, đảo - Tập khâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây: Xâu vòng hoa xen kẽ: Đỏ - vàng	- Chơi- tập có chủ định: HDVĐV: + Xâu vòng hoa xen kẽ đỏ - vàng + Nặn quả + Tô màu hoa + Xếp đường ra vườn rau - HDVĐV: Chồng, xếp, xâu vòng hoa, quả.. - HDC: Xem tranh ảnh, sách ở các góc	
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; cánh hoa, tô màu.	- Tập cầm bút tô, vẽ, xếp chồng. - Lật mở trang sách: Xem tranh ảnh, sách ở các góc		
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
11	- Trẻ làm được 1 số việc	- Tập luyện nề nếp thói	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ	

	với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).	quen tốt trong ăn uống. - Tập tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. + Chuẩn bị chỗ ngủ.	sinh - Rèn trẻ thói quen khi ăn không nói chuyện, tự xúc cơm ăn - Rèn trẻ tự lấy chăn gối, chuẩn bị chỗ ngủ.	
--	---	--	---	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15	- Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ, nắn, nhìn, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số loại: Hoa, rau, quả quen thuộc. - Sờ nắn để nhận biết hoa, quả cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì. - Nếm vị của một số loại quả (Ngọt - chua)	* Chơi - tập có chủ định Nhận biết: + Hoa hồng - Hoa úc áo + Quả xoài, quả ổi + Bắp cải, su hào. + Cây ban – cây nhãn (<i>Lồng ghép TCTV</i>)	
19	- Trẻ biết nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số loại rau, hoa, quả cây quen thuộc.	* Hoạt động chơi - Giờ đón trẻ xem tranh ảnh về một số loại hoa...	
20	- Trẻ biết chỉ/nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu.	- Màu đỏ, vàng, xanh của một số loại hoa, quả	Chơi - tập có chủ định + HĐVĐV: - Xâu vòng hoa xen kẽ đỏ - vàng + NB: Hoa hồng - hoa cúc áo + Quả xoài - quả ổi	
21	- Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	- Vị trí trong không gian (Trên-dưới; Trước - sau) so với bản thân trẻ. - Số lượng một - nhiều. - Kích thước to - nhỏ	* Hoạt động chơi: - Chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc * Chơi - tập có chủ định + HĐVĐV: Xếp đường ra vườn rau	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

24	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện: Cây táo	- Trả lời được các câu hỏi trong chuyện: Ông trồng cây gì?...	* Chơi - tập có chủ định - Truyện: Cây táo	
25	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau về tên các loại hoa, quả	Chơi - tập có chủ định: NB: Quả xoài, quả ổi	

26	- Trẻ có thể đọc được bài thơ, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe đọc bài thơ, đọc các đoạn thơ: Bắp cải xanh, hoa kết trái, quả thị + Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành	* Chơi - tập có chủ định: - Thơ: Hoa kết trái + Bắp cải xanh + Quả thị + Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành	
27	- Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc của 1 số loại hoa, quả...	- Đọc các bài thơ, đoạn thơ ngắn có 3-4 tiếng trong bài thơ: Bắp cải xanh, hoa kết trái, quả thị	* Chơi - tập có chủ định: - Thơ: Bắp cải xanh, hoa kết trái, quả thị - Truyện: Cây táo - Đồng dao: + Lúa ngô là cô đậu nành	
28	- Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân. + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: Hoa gì, quả gì đây...	- Sử dụng các từ chỉ một số loại hoa, quả, rau, hoa gì đây?...	* Hoạt động chơi: - HĐG: Góc thao tác vai: Bán hàng ...	
29	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ chỉ đặc điểm của 1 số hoa, quả ..	* Hoạt động chơi: - Chơi theo ý thích, chơi ở mọi lúc, mọi nơi * Giờ trả trẻ: Nhắc trẻ chào cô, các bạn	
30	- <i>Trẻ thích xem tranh ảnh...có thể biết lật mở từng trang khi “đọc sách”</i>	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. - <i>Tự lật mở sách khi “đọc sách”</i>	* Hoạt động chơi - Lắng nghe cô đọc sách về chủ đề - Cho trẻ xem tranh về một số loại hoa, quả, rau, cây	

4. Lĩnh vực phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ

33	- Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	* Hoạt động chơi - Giờ đón, trả trẻ. Trò chuyện hằng ngày	
34	- Trẻ có thể nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, tức giận.	* Hoạt động chơi: - Giờ đón, trả trẻ - Thao tác vai: Bán hàng(Bán hoa, rau..)	
38	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ	- Sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong hoạt động chơi ở các khu vực chơi.	* Hoạt động chơi Chơi thao tác vai: + Bán hàng (Hoa, quả,	

	(trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).		cây)	
39	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động chơi - Chơi thao tác vai: Bán hàng (Hoa, quả, cây) - Chơi HĐVĐV: Xếp hình, xâu vòng, xếp cánh hoa... - Chơi động: Chơi với ô tô, bóng... - Chơi NT: Tô màu quả, hoa... * Trò chơi mới: Hái quả, thả lầy cà rốt, người giao hàng tí hon, gà trong vườn rau.	
41	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc: Quả, Tập tầm vông - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau của bài: Cây trúc xinh, hái hoa	* Chơi - tập có chủ định: - Hát: Con chim hót trên cành cây - VĐ: Quả, tập tầm vông. - NHNN: Cây trúc xinh, hái hoa - TCÂN: Thi ai nhanh	
42	- Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguyệt lịch ngọc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xếp hình - Xem tranh.	* Chơi - tập có chủ định: - Tô màu hoa, tô màu quả - Xếp đường ra vườn rau - HĐC: Xem tranh, trò chuyện về nội dung tranh	

CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp.
- Đàn, ti vi, hoa cài tay, đủ cho trẻ.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Đào Thắm

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: MỘT SỐ LOẠI CÂY

Thời gian thực hiện 1 tuần Từ ngày 5//1/2026 đến ngày 9/1/2026

Hoạt động	Nội dung				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Cô ân cần đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào hỏi lễ phép: Chào cô giáo các bạn, bố, mẹ... Cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định.. Xem tranh ảnh, video về một số loại cây.. Điểm danh trẻ theo sổ kiểm diện.				
Thể dục sáng	- Hô hấp: Gà gáy - Tay: Giơ cao - Lưng, bụng, lườn: Cúi người về phía trước - Chân: Co duỗi từng chân				
Chơi - tập có chủ định	<u>VẬN ĐỘNG</u> - VĐCB: Đi kết hợp với chạy	<u>NHẬN BIẾT</u> Cây ban – cây nhãn	<u>VĂN HỌC</u> Truyện: Cây táo	<u>ÂM NHẠC</u> - NDTT. DH: Con chim hót trên cành cây NDKH: VĐTN: Tập tầm vông	<u>HDVĐV</u> Xâu vòng hoa xen kẽ đỏ - vàng
Hoạt động dạo chơi ngoài trời	- Giáo viên tự lên				
Chơi tập ở các KV chơi	- Chơi thao tác vai : Bán hàng (Bán cây) - Chơi HDVĐV : Xâu vòng lá - Chơi vận động : Chơi với ô tô - Chơi nghệ thuật : Tô màu lá				
Vệ sinh ăn trưa-ngủ trưa	- Cô cho trẻ rửa tay, rửa mặt. Cô chuẩn bị bàn ghế, bát thìa, cốc uống nước, khăn lau tay. Cô chia cơm cho trẻ ăn, rèn trẻ thói quen ăn không nói chuyện riêng, tự xúc cơm ăn. Cô động viên trẻ ăn hết suất, ăn gọn gàng không làm rơi vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ rửa tay, lau miệng, vệ sinh, đi ngủ. Rèn trẻ tự lấy chăn gối, chuẩn bị chỗ ngủ.				
Ăn phụ	- Cô kê bàn ghế, chuẩn bị đồ ăn cho trẻ, dạy trẻ chào mời trước khi ăn .Ăn xong nhắc nhở trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định, rửa tay, lau miệng,uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định.				
Chơi - tập buổi chiều chiều	- TCM: Người giao hàng tý hon - Ôn VĐ: Đi kết hợp với chạy - Dạy kỹ năng: Cài cúc áo				
Ăn chính buổi chiều	Cô cho trẻ rửa tay, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa, chia cơm cho trẻ, Cô giới thiệu các món ăn, cô động viên trẻ ăn hết suất, ăn không làm rơi vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ cất bát thìa vào nơi quy định, rửa tay, lau miệng, uống nước.				
Chơi trong giờ trả trẻ	Cho trẻ xem tranh ảnh, lô tô về một số loại cây. Cho trẻ chơi với đồ chơi, chơi xong nhắc trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định. Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp.				

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP
Thời gian thực hiện 1 tuần Từ ngày 12/1 đến ngày 16/1/2026

Hoạt động	Nội dung				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Cô ân cần đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào hỏi lễ phép: Chào cô giáo các bạn, bố, mẹ... cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định. Trẻ chơi với đồ chơi. Xem tranh ảnh, video về một số loại hoa. Điểm danh trẻ theo sổ kiểm diện.				
Thể dục sáng	- Hô hấp: Ngửi hoa - Tay: Giơ cao - Lưng bụng lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Co duỗi từng chân				
Chơi - tập có chủ định	<u>VẬN ĐỘNG</u> VĐCB: Bò theo đường ngoằn ngoèo TCVĐ: Lộn cầu vòng.	<u>NHÂN BIẾT</u> Hoa hồng - Hoa cúc áo	<u>VĂN HỌC</u> Thơ: Hoa kết trái	<u>ÂM NHẠC</u> - NDTT: NHNN: Hái hoa NDKH: TCAN: Thi ai nhanh	<u>HĐVĐV</u> Tô màu hoa
Hoạt động dạo chơi ngoài trời	- Giáo viên tự lên				
Chơi tập ở các KV chơi	- Chơi thao tác vai : Bán hàng - Chơi HĐVĐV : Xếp cánh hoa - Chơi vận động : Chơi với vòng - Chơi nghệ thuật : Nặn cánh hoa				
Vệ sinh ăn trưa- ngủ trưa	- Cô cho trẻ rửa tay, rửa mặt. Cô chuẩn bị bàn ghế, bát thìa, cốc uống nước, khăn lau tay. Cô chia cơm cho trẻ ăn. Gọi tên các món ăn ở trường. Cô chia cơm cho trẻ ăn, rèn trẻ thói quen ăn không nói chuyện riêng, tự xúc cơm ăn, Cô động viên trẻ ăn hết suất, ăn gọn gàng không làm rơi vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ rửa tay, lau miệng, vệ sinh, đi ngủ. Rèn trẻ tự lấy chăn gối, chuẩn bị chỗ ngủ.				
Ăn phụ	- Cô kê bàn ghế, chuẩn bị đồ ăn cho trẻ, dạy trẻ chào mời trước khi ăn .Ăn xong nhắc nhở trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định, rửa tay, lau miệng, uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định.				
Chơi -tập buổi chiều	- TCM: Thỏ lấy cà rốt - Ôn VĐ: Bò theo đường ngoằn ngoèo - Rèn kỹ năng: Cài cúc áo - Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành				
Ăn chính buổi chiều	Cô cho trẻ rửa tay, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa, chia cơm cho trẻ, Cô giới thiệu các món ăn, cô động viên trẻ ăn hết xuất, ăn không làm rơi vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ cất bát thìa vào nơi quy định, rửa tay, lau miệng, uống nước.				
Chơi trong giờ trả trẻ	Cho trẻ xem tranh, trò chuyện về nội dung tranh trong chủ đề. Cho trẻ chơi với đồ chơi chơi xong nhắc trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định. Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp.				

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: QUA NGON CỦA BÉ
Thời gian thực hiện 1 tuần Từ ngày 19/1 đến ngày 23/1/2026

Hoạt động	Nội dung				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Cô ân cần đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào hỏi lễ phép: Chào cô giáo các bạn, bố, mẹ... Cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định.. Xem tranh ảnh, video về một số loại quả.. Điểm danh trẻ theo sổ kiểm diện.				
Thể dục sáng	- Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Giơ cao - Lưng bụng lườn: Cúi người về phía trước - Chân: Co duỗi từng chân				
Chơi - tập có chủ định	<u>VẬN ĐỘNG</u> - VĐCB: Tung bóng qua dây TCVĐ: Chìm trong tổ	<u>NHẬN BIẾT</u> Quả xoài - quả ổi	<u>VĂN HỌC</u> Thơ: Quả Thị	<u>ÂM NHẠC</u> - NDTT: VĐTN: Quả - NDKH: NHNN: Cây trúc xinh	<u>HDVĐV</u> Nặn quả (EDP)
Hoạt động dạo chơi ngoài trời	- Giáo viên tự lên				
Chơi tập ở các khu vực chơi	* Nội dung: - Chơi thao tác vai : Bán hàng - Góc HDVĐV : Xếp bàn bày quả - Góc vận động : Chơi với ô tô - Góc nghệ thuật : Tô màu quả				
Vệ sinh ăn trưa- ngủ trưa	- Cô cho trẻ rửa tay, rửa mặt. Cô chuẩn bị bàn ghế, bát thìa, cốc uống nước, khăn lau tay. Cô chia cơm cho trẻ ăn, Trò chuyện về các loại thực phẩm có trong bữa ăn. Cô động viên trẻ ăn hết suất, ăn gọn gàng không làm rơi vãi cơm. Rèn trẻ thói quen khi ăn không nói chuyện, tự xúc cơm ăn, ăn xong nhắc trẻ rửa tay, lau miệng, vệ sinh, đi ngủ.				
Ăn phụ	- Cô kê bàn ghế, chuẩn bị đồ ăn cho trẻ, dạy trẻ chào mời trước khi ăn .Ăn xong nhắc nhở trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định, rửa tay, lau miệng,uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định.				
Chơi -tập buổi chiều chiều	- TCM: Hái quả - Ôn VĐ: Tung bóng qua dây - Rèn kỹ năng: Cài cúc áo				
Ăn chính buổi chiều	Cô cho trẻ rửa tay, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa, chia cơm cho trẻ, Cô giới thiệu các món ăn, cô động viên trẻ ăn hết xuất, ăn không làm rơi vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ cất bát thìa vào nơi quy định, rửa tay, lau miệng, uống nước.				
Chơi trong giờ trả trẻ	Cho trẻ xem tranh ảnh, lô tô về một số loại quả. Cho trẻ chơi với đồ chơi, chơi xong nhắc trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định. Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp.				

CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: BÉ BIẾT RAU GÌ
Thời gian thực hiện 1 tuần Từ ngày 26/1 đến ngày 30/1/2026

Hoạt động	Nội dung				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Cô ân cần đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào hỏi lễ phép: Chào cô giáo các bạn, bố, mẹ... Cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định.. Xem tranh ảnh, video về một số loại rau.. Điểm danh trẻ theo sổ kiểm diện.				
Thể dục sáng	- Hô hấp: Thổi bóng bay - Tay: Giơ cao - Lưng bụng lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Co duỗi từng chân				
Chơi - tập có chủ định	<u>VẬN ĐỘNG</u> VĐCB: Bật qua vạch kẻ - Chạy theo hướng thẳng.	<u>NHÂN BIẾT</u> Rau Bắp cải- Rau su hào	<u>VĂN HỌC</u> Thơ: Bắp cải xanh	<u>HĐVĐV</u> Xếp đường ra vườn rau	<u>ÂNBĐVNCCĐ</u> - Hát: Con chim hót trên cành cây - Nghe hát: Hái hoa - VĐ: Quả, tập tầm vông - TCÂN: Thi ai nhanh
Hoạt động dạo chơi ngoài trời	- Giáo viên tự lên				
Chơi tập ở các khu vực chơi	* Nội dung: - Chơi thao tác vai : Bán hàng - Góc HĐVĐV: Xâu vòng xanh, đỏ; - Góc vận động: Chơi với ô tô, bóng - Góc nghệ thuật: Tô màu 1 số loại rau				
Vệ sinh ăn trưa- ngủ trưa	- Cô cho trẻ rửa tay, Cô chuẩn bị bàn ghế, bát thìa, cốc uống nước, khăn lau tay. Cô chia cơm cho trẻ ăn, gọi tên các món ăn ở trường, TCTV từ " canh rau cải , thịt gà, giá đỗ....". rèn trẻ thói quen ăn không nói chuyện riêng, tự xúc cơm ăn, Cô động viên trẻ ăn hết suất, ăn gọn gàng không làm rơi vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ rửa tay, lau miệng, vệ sinh, đi ngủ. Rèn trẻ tự lấy chăn gối, chuẩn bị chỗ ngủ				
Ăn phụ	- Cô kê bàn ghế, chuẩn bị đồ ăn cho trẻ, dạy trẻ chào mời trước khi ăn. Ăn xong nhắc nhở trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định, rửa tay, lau miệng, uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định.				
Chơi -tập buổi chiều	- TCM: Gà trong vườn rau - Ôn VĐ: Bật qua vạch kẻ - Chạy theo hướng thẳng - Rèn kỹ năng: Cài cúc áo				
Ăn chính buổi chiều	Cô cho trẻ rửa tay, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa, chia cơm cho trẻ. Cô giới thiệu các món ăn, rèn trẻ thói quen ăn không nói chuyện riêng, tự xúc cơm ăn, cô động viên trẻ ăn hết suất, ăn không làm rơi vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ cất bát thìa vào nơi quy định, rửa tay, lau miệng, uống nước.				
Chơi trong giờ trả trẻ	Cô cho trẻ hát, kể chuyện, đọc bài thơ trong chủ đề. Cho trẻ chơi với đồ chơi chơi xong nhắc trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định. Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp.				

